

Bản án số: 91/2022/HSST
Ngày: 22 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thuận
2. Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 18/2022/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXX - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2022/HSST - QĐ ngày 10/3/2022 đối với:

Bị cáo **Lê Hoàng H**, sinh 1996 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn X, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim C; có vợ là Lê Thị Hồng H1; có một con, sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2021; có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Lê Thị Cẩm V; nơi cư trú: Đường X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị Võ Thị Bé T; nơi cư trú: Xã T, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị Yến L; nơi cư trú: Đường X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Chị Võ Thị Bích P; nơi cư trú: Xã T, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Mỹ Kim H; nơi cư trú: Xã T, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị Hồng H1; nơi cư trú: Đường X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Ông Lê Văn H; nơi cư trú: Đường X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Anh Trần Đức Nguyên N; nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện L, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền tiêu dùng cho cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 2 năm 2021, lợi dụng lúc chị em phụ nữ đi làm về ca đêm, trên đoạn đường vắng người, Lê Hoàng H điều khiển xe máy mang theo dao, kéo, bình xịt hơi cay, đe dọa dùng vũ lực cướp tài sản của họ, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, Lê Hoàng H mang theo bình xịt hơi cay, điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – ... đi trên Quốc Lộ 1A, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện chị Lê Thị Cẩm V điều khiển xe máy hiệu Honda SH Mode mang biển kiểm soát 79H1 – xxx đi một mình. Thấy vậy, H điều khiển xe máy theo sau xe chị V. Khi đến trước quán Cà phê Bụi, thôn X, xã V, thành phố Nha Trang, H điều khiển xe áp sát, chặn xe chị V. Tiếp đến, H xuống xe, cầm bình xịt hơi cay đe dọa “có tiền không, đưa cho tao”. Lo sợ vì bị uy hiếp đến sức khỏe nên chị V đứng im, H thấy vậy nên lục trong túi quần “chống náng” của chị V lấy đi số tiền 200.000 đồng. H tiếp tục đe dọa buộc chị V mở ngăn chứa đồ xe máy để H lục bên trong lấy tiếp số tiền 200.000 đồng, rồi để chị V đi. Nghi ngờ chị V vẫn còn tài sản, H điều khiển xe máy đuổi theo chị V; chặn đầu xe, tiếp tục dùng bình xịt hơi cay đe dọa yêu cầu chị V đưa dây chuyền, và nhẫn kim loại bằng vàng cho H. Chị V lo sợ nên đã tháo dây chuyền, nhẫn của mình giao cho H, rồi H để chị V đi.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/9/2021, H mang dây chuyền, và nhẫn kim loại bằng vàng đã cướp của chị V đến tiệm cầm đồ G, bán cho anh Trần Giang S với giá tiền 4.000.000 đồng. Số tiền có được, H đã tiêu dùng hết.

Vụ 2: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Lê Hoàng H mang theo bình xịt hơi cay, 01 dao cán đen dài khoảng 20 cm, 01 kéo kim loại, điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – ... đi trên Quốc Lộ 1A,

xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện chị Võ Thị Bé T điều khiển xe máy đi một mình. Thấy vậy, H điều khiển xe máy đi theo sau xe chị T. Khi đến đoạn đường đối diện cổng chào Đ, xã V, thành phố Nha Trang, Hưng điều khiển xe máy áp sát xe chị T, buộc chị T dừng xe, H xuống xe, tay cầm bình xịt hơi cay, tay cầm dao hướng về phía chị T đe dọa buộc chị T giao tài sản. Chị T sợ nên đã đưa cho H số tiền 330.000 đồng, rồi H để cho chị T đi. Số tiền có được H đã tiêu dùng hết.

Vụ 3: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày đầu tháng 01/2021, Lê Hoàng H mang theo bình xịt hơi cay, 01 dao cán đen dài khoảng 20 cm, 01 kéo kim loại, điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxx đi trên Quốc Lộ 1A, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Khi đến trước Trạm y tế, thôn Đ, xã V, thành phố Nha Trang, H phát hiện chị Huỳnh Thị Yến L điều khiển xe máy một mình chạy ngược chiều nên H vòng xe, theo sau xe chị L. Khi đến đoạn đường gần Quán cơm Thanh H, trên Quốc Lộ 1A, xã V, thành phố Nha Trang, H điều khiển xe vượt lên trên, áp sát vào xe chị L buộc chị L dừng xe. Sau đó, H dùng dao hướng mũi dao về phía chị L đe dọa buộc chị L đưa tiền. Lúc này, chị L sợ hãi nhưng vẫn nhận ra H, đồng thời đưa cho H 100.000 đồng thì H bỏ đi. Số tiền cướp được H đã tiêu dùng hết.

Vụ 4: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 21/01/2021, Lê Hoàng H mang theo bình xịt hơi cay, 01 dao cán đen dài khoảng 20 cm, 01 kéo kim loại, điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxxx đi trên Quốc Lộ 1A, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Khi đến gần đoạn đường rẽ vào Công ty bia miền trung, H phát hiện chị Võ Thị Bích P điều khiển xe máy một mình nên H điều khiển xe máy theo sau xe chị P. Khi đến đoạn đường bê tông Nghĩa trang V, thì H điều khiển xe vượt lên trước xe chị P, áp sát làm chị P ngã xe. Tiếp đến, H hướng mũi dao về phía chị P đe dọa buộc chị P đưa tiền. Chị P hoảng sợ nên lấy từ trong người 300.000 đưa cho H. H tiếp tục lục túi xách của chị P lấy 01 cục sạc pin dự phòng, rồi bỏ đi. Số tiền có được H đã tiêu dùng hết, còn sạc điện thoại dự phòng H dùng 01 thời gian thì bị thất lạc.

Vụ 5: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 21/02/2021, Lê Hoàng H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxxx trên tuyến đường liên xã khu vực thành phố Nha Trang để cướp tài sản. Khi đến đoạn đường 23/10, xã V, thành phố Nha Trang, Hưng phát hiện chị Nguyễn Mỹ Kim H điều khiển xe máy hiệu SYM – Atila đi một mình nên H điều khiển xe theo sau chị H để giả vờ hỏi đường. Khi đến trước tiệm tạp hóa Cường Tín, thôn T, xã V, thành phố Nha Trang, quan sát không có người, H liền điều khiển xe áp sát xe chị H làm chị H ngã xuống đường, sau đó, H xuống xe lấy từ ngăn chứa đồ xe mình 01 kéo kim loại, H hướng mũi kéo về phía chị H đe dọa “có tiền đưa đây”. Chị H trả lời “không có tiền”, H yêu cầu chị H đưa điện thoại, Chị H trả lời “không có điện thoại”. Thấy vậy, H lục soát túi quần chị H nhưng không có gì nên Hưng uy hiếp

yêu cầu chị H mở ngăn chứa đồ xe máy của chị H thì H phát hiện 01 túi xách màu đen, H lấy chiếc túi và lên xe máy bỏ chạy về nhà H tại thôn N, xã V, thành phố N. Kiểm tra trong chiếc túi xách vừa cướp được Hưng phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng, ốp lưng màu đỏ; 01 ví da cầm tay nữ màu trắng bên trong có khoảng 300.000 đồng, 01 thẻ ngân hàng ACB mang tên Nguyễn Mỹ Kim H và một số đồ dùng trang điểm cá nhân. Lúc này, chị H nhấn vào số điện thoại trong máy điện thoại H vừa cướp được xin chuộc lại điện thoại thì Hưng yêu cầu chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào số tài khoản 190367740xxx ngân hàng Teckcombank nhưng chị H không chuyển tiền. Sau đó, H mang chiếc điện thoại cướp được từ chị H bán cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch địa chỉ) tại khu vực Lầu 7, phường V, thành phố N với giá 1.500.000 đồng. Số tiền có được, H đã tiêu dùng hết, còn túi xách, thẻ ngân hàng, ví cầm tay, H đã vứt vào sọt rác.

Về phía chị H, trong lúc bị cướp, chị phát hiện xe H điều khiển hiệu Vario, biển kiểm soát có 05 số cuối là 840.62 và đến Công an xã V, thành phố Nha Trang trình báo sự việc như đã nêu trên.

Qua truy xét, Cơ quan Công an phát hiện H là đối tượng cướp tài sản của chị Nguyễn Mỹ Kim H. Tại cơ quan công an, và trong suốt quá trình tố tụng vụ án Hưng thành khẩn khai nhận thực hiện tất cả các vụ cướp tài sản như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Nha Trang kết luận:

+ 01 điện thoại di động Iphone XS Max bộ nhớ 256GB trị giá **12.790.000** đồng.

+ Nhẫn vàng, sợi dây chuyền vàng, ví nữ, chai kem dưỡng da, thỏi son môi, cục sạc Pin dự phòng: không có thông tin về tài sản nên không thể định giá.

Tại bản kết luận giám định số 201/GĐ – GT/2021 ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

+ Mẫu vật gửi giám định (A1) là loại bình xịt hơi cay, không nằm trong danh mục công cụ hỗ trợ, nhưng có tính năng, tác dụng như công cụ hỗ trợ.

+ Chất trong bình là một loại hơi cay, có thành phần khí CS (2-Chlorobenzalmalonitrile), có khả năng gây ra các kích ứng da và niêm mạc, làm chảy nước mắt.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNT ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Hoàng H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Lê Thị Cẩm V số tiền 9.400.000 đồng và chị Nguyễn Mỹ Kim H 8.000.000 đồng. Các chị Võ Thị Bích P, Huỳnh Thị Yến L, Võ Thị Bé T không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên đề nghị không xét; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hiệu Nato (kí hiệu A1); một cái kéo kim loại, cán nhựa màu xanh đỏ; 01 con dao kim loại; trả lại cho bị cáo 01 quần Jean màu đen; 01 đôi dép xỏ ngón; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Mỹ Kim H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại Lê Thị Cẩm V, Võ Thị Bé T, Hoàng Thị Yến L, Võ Thị Bích P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn H, Trần Đức Nguyên N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ vắng mặt nhưng đã có lời khai của họ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng H đã khai nhận do cần tiền để tiêu xài cá nhân và biết trên đoạn đường Quốc lộ 1 – Đoạn khu vực xã V có nhiều phụ nữ đi qua lại. Trong thời gian từ ngày 23/9/2020 đến ngày 21/02/2021, bị cáo đã thực hiện 05 vụ cướp tài sản như sau:

Vụ 1: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, tại trước quán Cà phê Bụi, thôn N, xã V, thành phố Nha Trang, Lê Hoàng H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxx, áp sát chặn xe máy chị Lê Thị Cẩm V,

sau đó H dùng bình xịt dạng hơi cay đe dọa rồi cướp của chị Vân số tiền 400.000 đồng, 01 nhẫn kim loại vàng, 01 dây chuyền kim loại vàng.

Vụ 2: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tại trước đoạn đường đối diện cổng chào Thôn Đ, xã V, thành phố Nha Trang, Lê Hoàng H, điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxxx áp sát xe máy chị Võ Thị Bé T, buộc chị T dừng xe, sau đó, H dùng bình xịt hơi cay, dao đe dọa rồi cướp của chị T số tiền 330.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày đầu tháng 01/2021, tại đoạn đường gần Quán cơm T trên Quốc Lộ 1A, xã V, thành phố Nha Trang, Lê Hoàng H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxx, áp sát vào xe chị Huỳnh Thị Yến L đang điều khiển buộc chị L dừng xe. Sau đó, H dùng dao đe dọa cướp của chị L số tiền 100.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 21/01/2021, tại đoạn đường bê tông Nghĩa trang V, xã V, thành phố Nha Trang, Lê Hoàng H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxxx áp sát vào xe máy Võ Thị Bích P điều khiển làm chị P ngã xe. Sau đó, H dùng dao đe dọa cướp của chị P số tiền 300.000 đồng và 01 cục sạc pin điện thoại dự phòng.

Vụ 5: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 21/02/2021, tại trước tiệm tạp hóa C, xã V, thành phố Nha Trang, Lê Hoàng H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario mang biển kiểm soát 79N2 – xxxx áp sát vào xe máy chị Nguyễn Mỹ Kim H đang điều khiển làm chị H ngã xuống đường. Sau đó, H dùng kéo đe dọa dùng rồi cướp của chị H 01 túi xách bên trong có 01 điện thoại di động Iphone Xs Max trị giá 12.790.000 đồng, 01 ví da cầm tay nữ bên trong có số tiền 300.000 đồng, 01 thẻ ATM, cùng một số vật dụng trang điểm.

Tổng giá trị tài sản Lê Hoàng H chiếm đoạt qua các vụ cướp là 14.220.000 đồng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại có mặt tại phiên tòa, cũng như có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 23/9/2020 đến ngày 21/02/2021, bị cáo sử dụng bình xịt hơi cay, dao và kéo để đe dọa đối với 05 (năm) người bị hại, làm cho họ tê liệt ý chí và chiếm đoạt tài sản là tiền, vàng, điện thoại và phụ kiện điện thoại với tổng giá trị xác định được là 14.220.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt quy định tại d và điểm g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự:

[4.1] Đối với tình tiết “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác”, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Để thực hiện các vụ cướp tài sản, bị cáo Hưng đã sử dụng một bình xịt hơi cay, một con dao, một chiếc kéo để thực hiện tội phạm. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc vào tình tiết định khung hình phạt tăng nặng “Sử dụng phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

[4.2] Đối với tình tiết “Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Trong một thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp thực hiện năm vụ cướp tài sản, thực hiện tội phạm vào buổi tối và đối tượng bị cáo thực hiện là phụ nữ. Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an, toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[5] Từ các phân tích nói trên, có đủ sở cơ để khẳng định Cáo trạng số 26/CT-VKSNT ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[6] Đánh giá về tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản, sức khỏe của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Trong một thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều lần hành vi phạm tội và mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội đều cấu thành tội phạm. Do vậy, bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là quân nhân xuất ngũ, được một số người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Bị hại chị Võ Thị Bé T, chị Võ Thị Bích P và chị Huỳnh Thị Yến L không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7.2] Tại phiên tòa chị Nguyễn Mỹ Kim H xác nhận chị đã được bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, chị yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 8.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 8.000.000 đồng như yêu cầu của chị H, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7.3] Tại phiên tòa chị Lê Thị Cẩm V vắng mặt nhưng tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.400.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Vân số tiền 9.400.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7.4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng mà anh đã thay mặt gia đình bồi thường cho người bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[7.5] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Hồng H (là vợ của bị cáo). Chị H cho bị cáo mượn xe máy biển số 79N2 -xxx nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi cướp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã trả lại xe máy cho chị H là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.6] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức Nguyên N. Quá trình điều tra xác định số tài khoản 1903677407xxxx là của anh N. Tuy nhiên, anh N đã làm thất lạc thẻ ngân hàng này từ lâu, anh N không biết việc bị cáo sử dụng tài khoản của mình. Do đó, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Ngọc.

[8] Đối với hành vi bị cáo Lê Hoàng H yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim H chuyển số tiền 3.000.000 đồng cho bị cáo để chuộc lại điện thoại vừa bị H cướp. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Kim H xác nhận có sự việc như trên nhưng chị H khẳng định bị cáo Lê Hoàng H không đe dọa, uy hiếp về tinh thần, chị không có biểu hiện lo sợ, không bị ảnh hưởng đến tinh thần và cũng không chuyển tiền cho H. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Hoàng H không đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Một bình xịt hơi cay hiệu 01 bình xịt hiệu Nato (kí hiệu A1), bị cáo sử dụng để đe dọa bị hại trong quá trình phạm tội. Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là công cụ mang theo để thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Một cái kéo kim loại, cán nhựa màu xanh đỏ; 01 con dao kim loại. Đây là các công cụ thực hiện tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 quần Jean màu đen; 01 đôi dép xỏ ngón. Đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng H 07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Hoàng H đối với bị hại chị Nguyễn Mỹ Kim H và chị Lê Thị Cẩm V. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Mỹ Kim H số tiền 8.000.000 đồng và bồi thường cho chị Lê Thị Cẩm V số tiền 9.400.000 đồng.

2.2. Bị hại chị Võ Thị Bé T, chị Võ Thị Bích P và chị Huỳnh Thị Yến L không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.3. Không xem xét trách nhiệm dân sự đối với anh Lê Văn H, chị Lê Thị Hồng H và anh Trần Đức Nguyên N.

Quy định: *Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hiệu Nato (kí hiệu A1); một cái kéo kim loại, cán nhựa màu xanh đỏ; 01 con dao kim loại.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 quần Jean màu đen; 01 đôi dép xỏ ngón.

Vật chứng tịch thu tiêu hủy, trả lại cho bị cáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng